

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1447/QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 07 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và nộp tiền hoàn trả kinh phí thăm dò mỏ đất sét làm vật liệu xây dựng thông thường phục vụ sản xuất gạch men tại xã Xuân Phú, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 1455/2016/QĐ-UBND ngày 28/4/2016 của UBND tỉnh về việc quy định danh mục và giá tối thiểu tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 3476/QĐ-UBND ngày 12/9/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt trữ lượng khoáng sản đất sét làm vật liệu xây dựng thông thường trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản mỏ đất sét làm vật liệu xây dựng thông thường phục vụ sản xuất gạch men tại xã Xuân Phú, huyện Thọ Xuân”;

Theo Công văn số 2793/UBND-CN ngày 28/3/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc chủ trương cho Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Vicenza lập hồ sơ cấp phép thăm dò, khai thác đất làm gạch men tại xã Xuân Phú, huyện Thọ Xuân;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 398/TTr-STNMT ngày 07 tháng 4 năm 2017 về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và nộp tiền hoàn trả kinh phí thăm dò mỏ đất sét làm vật liệu xây dựng thông thường phục vụ sản xuất gạch men tại xã Xuân Phú, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và hoàn trả kinh phí thăm dò mỏ đất sét làm vật liệu xây dựng thông thường phục vụ sản xuất gạch men tại xã Xuân Phú, huyện Thọ Xuân đối với Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Vicenza, gồm những nội dung chính như sau:

1. Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản:

a) Tổ chức, cá nhân nộp tiền: Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Vicenza; địa chỉ: Lô A, Khu công nghiệp Lễ Môn, phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

b) Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tại thời điểm lần đầu (tạm tính theo Quyết định số 1455/2016/QĐ-UBND ngày 28/4/2016 và Công văn số 2136/UBND-KTTC ngày 03/3/2017 của UBND tỉnh):

- $G = 45.000$ đồng/ m^3 đối với đất sét đồi làm gạch ngói;

- $G = 30.000$ đồng/ m^3 đối với đất (đất lẫn đá các loại) dùng san lấp, đắp công trình;

c) Trữ lượng tính tiền cấp quyền:

$$Q = Q_1 + Q_2;$$

Trong đó:

- Q_1 là trữ lượng địa chất của khoáng sản chính (đất sét làm vật liệu xây dựng thông thường phục vụ sản xuất gạch men) được phê duyệt tại Quyết định số 3476/QĐ-UBND ngày 12/9/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh là: $185.383 m^3$;

- Q_2 là trữ lượng địa chất của khoáng sản đi kèm (đất san lấp) được phê duyệt tại Quyết định số 3476/QĐ-UBND ngày 12/9/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh là: $30.563 m^3$;

d) Hệ số thu hồi khoáng sản theo phương pháp khai thác lộ thiên: $K_1 = 0,9$;

đ) Hệ số điều kiện kinh tế xã hội: $K_2 = 1,0$;

e) Mức thu tiền cấp quyền khai thác: $R = 3\%$ (đối với than bùn và các loại VLXD thông thường còn lại);

f) Tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đơn vị phải nộp (tạm tính) là:

$T = (Q_1 \times G \times K_1 \times K_2 \times R) + (Q_2 \times G \times K_1 \times K_2 \times R) = (185.383 m^3 \times 45.000 \text{ đồng}/m^3 \times 0,9 \times 1,0 \times 3\%) + (30.563 m^3 \times 30.000 \text{ đồng}/m^3 \times 0,9 \times 1,0 \times 3\%) = 249.996.375 \text{ đồng}$ (Hai trăm bốn mươi chín triệu, chín trăm chín mươi sáu nghìn, ba trăm bảy mươi lăm đồng);

g) Số lần nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản là: 01 lần;

k) Thời điểm nộp tiền: Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa.

2. Hoàn trả kinh phí thăm dò:

Mỏ đất sét làm vật liệu xây dựng thông thường phục vụ sản xuất gạch men tại xã Xuân Phú, huyện Thọ Xuân được thăm dò bằng nguồn kinh phí của Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển Vicenza. Do đó, đơn vị không phải hoàn trả kinh phí thăm dò.

Điều 2. Căn cứ nội dung Điều 1 Quyết định này và các quy định hiện hành của Nhà nước, các đơn vị có trách nhiệm:

1. Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa thông báo đến Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Vicenza về số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp ngân sách Nhà nước theo quy định.

2. Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Vicenza có trách nhiệm: Nộp số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản vào ngân sách Nhà nước theo quy định. Phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý tải trọng xe, có trách nhiệm sửa chữa các đường giao thông hư hỏng do quá trình khai thác, vận chuyển khoáng sản gây ra.

3. UBND huyện Thọ Xuân, UBND xã Xuân Phú có trách nhiệm quản lý tải trọng của các phương tiện vận chuyển khoáng sản theo thẩm quyền.

4. Sau khi có hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường về phương pháp quy đổi để thực hiện tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, giao Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu điều chỉnh và trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Vicenza theo quy định.

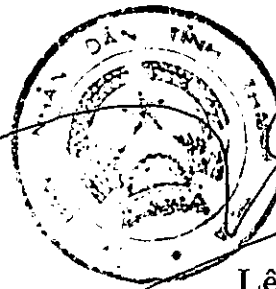
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa; Chủ tịch UBND huyện Thọ Xuân; Chủ tịch UBND xã Xuân Phú, huyện Thọ Xuân; Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Vicenza; Thủ trưởng các ngành và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*th*

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- PCT TT Nguyễn Đức Quyền;
- Lưu: VT, CNXDGT, KTTT (HYT9497).
QDKP 17-063

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH *edan*



Lê Thị Thìn